

## KẾ HOẠCH

### Phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Hòa Bình năm 2022

Thực hiện Kế hoạch số 142/KH-UBND, ngày 07 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022 trên địa bàn thành phố Kon Tum. UBND xã Hòa Bình ban hành Kế hoạch phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2022 trên địa bàn xã Hòa Bình, như sau:

#### I. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu chung

Xây dựng nền tảng Chính quyền số của xã Hòa Bình nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp, phát triển các dịch vụ kết nối, tích hợp và chia sẻ dữ liệu số phục vụ chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số; đảm bảo an toàn thông tin mạng; phấn đấu cải thiện vị trí xếp hạng về chỉ số chuyển đổi số, an toàn thông tin và chỉ số thành phần về hiện đại hóa nền hành chính trong bộ chỉ số cải cách hành chính (PAR Index).

##### 2. Mục tiêu cụ thể

###### 2.1. Phát triển Chính quyền số

- Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các ban ngành, đoàn thể lên Cổng Dịch vụ công thành phố, tỉnh tăng thêm 20% so với năm 2021; Tích hợp 100% thủ tục hành chính có đủ điều kiện lên dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên Cổng Dịch vụ công thành phố, tỉnh.

- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 25%.

- Trên 80% tổng số hồ sơ công việc tại cấp xã (*khỏi chính quyền*) được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc bí mật nhà nước*).

- Tối thiểu 50% báo cáo định kỳ (*không bao gồm nội dung mật*) của các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo của xã, được tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống dùng chung của thành phố và hệ thống thông tin báo cáo thành phố.

- Trên 10% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Trang thông tin điện tử xã công khai thông tin đầy đủ theo các quy định của pháp luật.

- 100% cơ quan nhà nước trên địa bàn xã (*thuộc đối tượng được kết nối*) kết nối vào Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

## 2.2. Bảo đảm an toàn thông tin mạng

- 100% Hệ thống thông tin được xác định cấp độ; tối thiểu 70% triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ.

- 100% thiết bị đầu cuối được cài đặt giải pháp bảo vệ.

- 100% người đứng đầu các đơn vị, tổ chức nhà nước (*trực thuộc cơ quan*) được tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin.

- Tham gia đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin; 20% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin.

- 100% trường tiểu học, trung học cơ sở và các cơ sở bảo vệ, nuôi dưỡng trẻ em được tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng cần thiết cho trẻ em để tham gia môi trường mạng an toàn.

- 100% trẻ em là nạn nhân bị xâm hại trên môi trường mạng được hỗ trợ, can thiệp khi có yêu cầu từ bản thân trẻ em hoặc từ người thân, cộng đồng xã hội.

## II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

### 1. Hoàn thiện môi trường pháp lý

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 18/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số thành phố Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

### 2. Phát triển hạ tầng số

- Cơ quan, đơn vị triển khai nâng cấp, bổ sung trang thiết bị công nghệ thông tin (CNTT) cần thiết phục vụ nhu cầu khai thác, sử dụng các phần mềm ứng dụng của người dùng cuối theo lộ trình triển khai các đề án, dự án, nhiệm vụ đã được phê duyệt.

- Ủy ban nhân dân cấp xã đề xuất triển khai đầu tư mới và bổ sung, nâng cấp trang thiết bị CNTT cho máy chủ tại đơn vị và hạ tầng kỹ thuật phục vụ ứng dụng CNTT của các đơn vị nhằm đáp ứng yêu cầu kỹ thuật cho việc triển khai xây dựng chính quyền điện tử địa phương theo lộ trình của Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh.

- Tất cả các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng thiết yếu, hạ tầng giao thông, đô thị, xây dựng phải có nội dung nghiên cứu, phân tích để xem xét, bổ sung hạng mục ứng dụng, kết nối mạng IoT, tích hợp cảm biến và ứng dụng công nghệ số.

Các nội dung phát triển hạ tầng IoT phải bảo đảm hiệu quả, phát triển các hạ tầng dùng chung, tránh đầu tư trùng lặp.

- Triển khai chuyển đổi IPv6 cho mạng lưới, dịch vụ, ứng dụng, phần mềm và thiết bị trên địa bàn xã đảm bảo sự phát triển, tính sẵn sàng tương thích với sự phát triển mạnh mẽ của các xu hướng công nghệ mới trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

### **3. Phát triển các nền tảng, hệ thống**

- Phối hợp với cấp trên hoàn thiện nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu thành phố (LGSP) để kết nối dữ liệu từ tỉnh và toàn bộ dữ liệu của xã, tạo ra dữ liệu chung của thành phố phục vụ cho phát triển chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Nâng cấp, mở rộng và phát triển các hệ thống thông tin nền tảng, dùng chung của xã gắn với xây dựng Đô thị thông minh tuân thủ Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh đã được phê duyệt, cập nhật.

### **4. Phát triển dữ liệu**

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng kho cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh, tích hợp với Cổng dữ liệu quốc gia (data.gov.vn). Kết nối liên thông với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP) nhằm kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu để khai thác, sử dụng.

- Phối hợp với các sở, ngành xây dựng, phát triển và hoàn thiện các hệ thống thông tin (HTTT), các CSDL quy mô quốc gia phục vụ triển khai các dịch vụ cơ bản, thiết yếu liên quan đến người dân, doanh nghiệp, cơ quan nhà nước cần được ưu tiên phát triển trước, đó là: CSDL quốc gia về Dân cư, CSDL Đất đai quốc gia; CSDL quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp; CSDL quốc gia về Tài chính; CSDL quốc gia về Bảo hiểm; CSDL Hộ tịch điện tử toàn quốc; CSDL quốc gia về Y tế; CSDL quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức; CSDL quốc gia về an sinh xã hội;... bảo đảm tính cấu trúc, hệ thống, tạo môi trường làm việc điện tử rộng khắp giữa các cơ quan Nhà nước.

- Từng bước thực hiện lộ trình chuyển đổi số; số hóa, xây dựng dữ liệu nền, CSDL dùng chung, các CSDL chuyên ngành, tạo lập kho dữ liệu dùng chung của tỉnh và tổ chức dữ liệu mở phục vụ xã hội. Cung cấp danh mục dữ liệu đã được số hóa theo quy định để tổ chức tích hợp, chia sẻ cho các HTTT của các cơ quan nhà nước bảo đảm dữ liệu được thu thập một lần; Kết nối với các CSDL, HTTT quốc gia, HTTT triển khai từ trung ương đến địa phương.

### **5. Phát triển, hoàn thiện các ứng dụng, dịch vụ**

*5.1. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ phục vụ hoạt động nội bộ các cơ quan nhà nước*

- Sử dụng hiệu quả Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành <https://kontum.vnptioffice.vn>, ứng dụng chữ ký số chuyên dùng, bảo đảm kết nối liên thông, thông suốt để thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử.

- Tích cực sử dụng Hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh <https://thucongvu.kontum.gov.vn> phục vụ trao đổi công việc giữa các cơ quan nhà nước.

- Tiếp tục sử dụng có hiệu quả Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh <https://hethongbaocao.kontumcity.gov.vn>.

- Sử dụng Hệ thống Hội nghị giao ban trực tuyến của thành phố phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp.

### *5.2. Phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân và doanh nghiệp*

- Đảm bảo và duy trì hoạt động ổn định Trang thông tin điện tử xã <http://hoabinh.kontumcity.kontum.gov.vn> cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ.

- Tiếp tục đẩy mạnh cung cấp và sử dụng DVCTT phục vụ người dân và doanh nghiệp trên địa bàn. Phối hợp các Sở ngành của tỉnh triển khai thực hiện tích hợp, cung cấp các DVCTT mức độ 3, 4 trên Cổng dịch vụ công tỉnh theo lộ trình và chỉ đạo của tỉnh. Hệ thống giám sát phản ánh kiến nghị tỉnh Kon Tum <https://pakn.kontum.gov.vn>.

- Có chính sách khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư cơ sở hạ tầng CNTT phục vụ triển khai, phát triển Chính quyền điện tử; tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số đến các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai hoàn thành các nhiệm vụ tại kế hoạch ứng dụng CNTT, Phát triển chính quyền số của các ngành, lĩnh vực khác sau khi được phê duyệt.

## **6. Bảo đảm an toàn thông tin**

- Rà soát hiện trạng, tăng cường đầu tư trang thiết bị và thuê dịch vụ chuyên nghiệp nhằm nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin, phòng chống mã độc theo mô hình tập trung, ưu tiên cho các hệ thống cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp, hệ thống trung tâm dữ liệu và thiết bị đầu cuối.

- Phối hợp phòng chuyên môn Sở Thông tin và Truyền thông kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin đối với các đơn vị, tổ chức trực thuộc cơ quan theo quy định; giám sát, phát hiện và xử lý hoặc phối hợp với các cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý tin giả, thông tin vi phạm pháp luật trên không gian mạng thuộc phạm vi quản lý.

## **7. Phát triển nguồn nhân lực**

- Cử cán bộ lãnh đạo tham gia bồi dưỡng, nâng cao nhận thức về phát triển Chính quyền số.

- Cử cán bộ tham gia đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu cho CBCCVC để sẵn sàng chuyển đổi môi trường làm việc sang môi trường số; tham gia các khóa tập huấn an toàn, an ninh thông tin và diễn tập

ứng cứu sự cố do Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông, tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức.

### **8. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức; huy động nguồn lực, tăng cường hợp tác**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thông qua việc ứng dụng đa dạng các kênh truyền thông, nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ của Chính quyền số.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng về các chủ trương, chính sách, pháp luật về ứng dụng CNTT, xây dựng Chính quyền số; kết quả của việc thực hiện Chuyển đổi số của thành phố; nâng cao nhận thức của toàn xã hội, tạo sự đồng thuận trong xã hội và Nhân dân.

**III. KINH PHÍ:** được bố trí từ ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao trong dự toán của các đơn vị, địa phương năm 2022 theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Công chức Văn hóa và Thông tin xã**

- Theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai của các ban, ngành, đoàn thể; chủ động nắm bắt các khó khăn, vướng mắc có khả năng ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ của Kế hoạch và phối hợp với các đơn vị đề xuất phương án giải quyết, báo cáo UBND xã, thành phố xem xét, quyết định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số xã, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng Chính quyền điện tử xã, Chính quyền số trên địa bàn xã.

- Tham mưu UBND xã chỉ đạo thúc đẩy chương trình phát triển hạ tầng viễn thông và Internet; phát triển Chính quyền số, ứng dụng các nền tảng số trên địa bàn xã.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, kiến thức về CNTT trong xã hội.

- Xây dựng chuyên mục “Chuyển đổi số”, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các ban ngành, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về các nội dung và kết quả triển khai Kế hoạch của xã.

- Định kỳ 6 tháng (15/6) và năm (trước ngày 15/12) báo cáo kết quả thực hiện về Ban chỉ đạo về Chuyển đổi số thành phố.

### **2. Công chức Tài chính – Kế toán xã**

- Chủ trì, phối hợp với công chức Văn hóa-Thông tin và các đơn vị tham mưu bố trí vốn đầu tư cho các chương trình, dự án CNTT trong hoạt động của

cơ quan nhà nước theo các quy định về Luật đầu tư công để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

- Phối hợp với công chức Văn hóa - Thông tin và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND xã bố trí kinh phí (*vốn sự nghiệp*) thực hiện kế hoạch theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương.

#### **4. Công chức Văn phòng HĐND-UBND xã**

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện các giải pháp nhằm kết hợp chặt chẽ việc triển khai Kế hoạch này với các chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của xã.

- Chủ trì xây dựng, triển khai sử dụng các cơ sở dữ liệu chung phục vụ cho công tác chỉ đạo điều hành của UBND xã. Tiếp tục nâng cao, quản lý vận hành hệ thống quản lý và điều hành văn bản, theo dõi, đôn đốc các đơn vị gửi, nhận văn bản theo đúng quy định; Tiếp tục phát huy hiệu quả Cổng dịch vụ công và hệ thống một cửa điện tử xã.

- Tiếp tục vận hành sử dụng hiệu quả hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến tại xã.

- Chủ trì, tham mưu thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính thuộc quyền giải quyết trên địa bàn xã niêm yết công khai, kịp thời đăng tải trên Cổng dịch vụ công thành phố và tích hợp trên Cổng dịch vụ công tỉnh;

- Phối hợp với các thành viên Ban biên tập đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời theo qui định các nội dung trên Trang thông tin điện tử xã.

- Trên đây là Kế hoạch phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Hòa Bình năm 2022.

#### **Nơi nhận:**

- TT. Đảng ủy-HĐND xã;
- TT.UBMTTQVN xã;
- Các ban ngành, đoàn thể xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đỗ Thị Trang Nhã**